

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ
SẢN XUẤT THỦ VÀ TƯ VẤN**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
I	ĐỀ TÀI KH&CN CẤP BỘ					
1	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất ở đô thị phục vụ quản lý tài chính đất đai tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	ThS.Ninh Văn Quý		02 năm, 2017-2018	150 trđ	<p>1. Sản phẩm khoa học: Bài báo đăng tạp chí trong nước: 02 bài</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo: - Một phần luận án tiến sĩ của chủ nhiệm đề tài. - 01 nhóm sinh viên làm đề tài NCKH - Hướng dẫn SV tốt nghiệp đề tài tốt nghiệp: 02 Sinh viên</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: - Đề xuất được các giải pháp mang tính tham khảo cho địa phương trong định giá đất ở đô thị trên địa bàn TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.</p>
2	Nghiên cứu hệ thống thông tin xây dựng bản đồ đơn vị đất đai, phục vụ cho đánh giá và đề xuất sử dụng đất sản xuất nông	ThS.Trần Thị Thu Hiền		02 năm, 2017-2018	150 trđ	<p>1. Sản phẩm khoa học: Bài báo đăng tạp chí trong nước:</p>

	<p>nghiệp theo hướng bền vững tại huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.</p>					<p>03 bài 2. Sản phẩm đào tạo - Đề tài là một phần nội dung trong luận án tiến sĩ. - Hướng dẫn: 01 nhóm sinh viên làm đề tài NCKH 3. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo kết quả của đề tài là nguồn tài liệu tham khảo cho sinh viên và các nhà khoa học quan tâm.</p>
3	<p>Nghiên cứu phát triển một số giống cam không hạt bằng phương pháp ghép Top – Working tại Bắc Quang, Hà Giang</p>	<p>ThS.Nguyễn Thị Xuyên</p>		<p>02 năm, 2017-2018</p>	<p>150 trđ</p>	<p>Sản phẩm khoa học: 01 Bài báo được đăng trên tạp chí khoa học công bố kết quả nghiên cứu của đề tài. 01 Báo cáo có dung lượng và hàm lượng khoa học đáp ứng yêu cầu của cơ quan chủ quản Sản phẩm đào tạo 2 sinh viên ngành trồng trọt tham gia thí nghiệm và hoàn thành khoá luận tốt nghiệp. Sản phẩm ứng dụng: Một số mẫu giống cam không hạt ghép trên gốc cam Sành tại Bắc Quang, Hà Giang.</p>
4	<p>Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật canh</p>	<p>ThS. Đào Thị Thu</p>		<p>02 năm, 2017-</p>	<p>150 trđ</p>	<p>Sản phẩm khoa học</p>

	tác đối với giống lúa nếp cạn Khẩu Nua Trạng Hà Giang	Hương		2018		(Các công trình khoa học sẽ được công bố: sách, bài báo khoa học, ..)01 bài báo về thời vụ, tổ hợp mật độ phân bón đối với giống lúa nếp cạn KNT;01 bài báo về các phương thức phòng trừ cỏ dại đối với giống lúa nếp cạn KNT. Sản phẩm đào tạo: sinh viên tốt nghiệp Cao đẳng. Sản phẩm ứng dụng: Đề xuất quy trình kỹ thuật canh tác đối với giống lúa nếp cạn KNT.
5	Vận dụng chu trình dạy học 5E vào dạy học một số chủ đề Toán nhằm nâng cao năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên khối trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh Thái Nguyên.	ThS.Nguyễn Thị Loan		02 năm, 2017-2018	150 trđ	'- Tập bài giảng một số chủ đề của Toán cao cấp, Xác suất thống kê ứng dụng chu trình 5E - Tập bài tập ứng dụng chu trình dạy học 5E
6	Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp tưới tiết kiệm nước đến hàm lượng dễ tiêu của các nguyên tố dinh dưỡng Ni tơ và Phốt pho trong đất lúa nước	ThS. Quyền Thị Dung		02 năm, 2017-2018	150 trđ	Bài báo khoa học: 01 Báo cáo khoa học: 01 Cử nhân ngành Cao đẳng Quản lý môi trường: 02 Đề tài là một phần nội dung trong luận án tiến sĩ: 01 Đề xuất quy trình tưới tiết kiệm nước cho lúa:

						01
7	Chọn tạo và đánh giá sức sản xuất của tổ hợp đực lai cuối cùng giữa 3 giống Duroc, Pietrain và Landrace phục vụ cho sản xuất lợn thương phẩm vùng Trung du phía Bắc.	PGS.TS. Nguyễn Văn Bình		02 năm, 2017-2018	150 trđ	<p>1. SPKH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bài báo KH đăng trên tạp chí nước ngoài: 01 - Số bài báo KH đăng trên tạp chí trong nước: 03 <p>2. SP đào tạo sau ĐH: 1 học viên cao học.</p> <p>3. SP ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm chính: Chọn tạo và đánh giá được sức sản xuất của 3 tổ hợp đực lai cuối cùng PiDu, PiLR và DuLR có khả năng sinh trưởng tốt, tiêu tốn thức ăn hợp lý, khả năng sản xuất tinh và hiệu quả phối giống cao, phù hợp với điều kiện chăn nuôi, phục vụ cho sản xuất con lai thương phẩm có sức sản xuất thịt và tỷ lệ nạc cao.
II	ĐỀ TÀI KH&CN CẤP TRƯỜNG					
1	Xây dựng chương trình đào tạo phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật tại Trung tâm phát triển kỹ năng mềm và hỗ trợ nghề nghiệp.	ThS. Hồ Thị Thanh Phương		1-12/2018	3.0 trđ	Báo cáo khoa học Chương trình đào tạo
2	Xây dựng chương trình “Kỹ năng thích ứng nghề nghiệp” cho sinh viên trường CĐ KT-KT	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Hương		03/2018–06/2019	3.0 trđ	Chương trình giảng dạy về kỹ năng thích ứng nghề

3	Nghiên cứu hoàn thiện ứng dụng mô hình phòng thực hành kế toán phục vụ đào tạo ngành kế toán cho sinh viên trường CĐ KT-KT	ThS. Nguyễn Thị Anh Hoa		1-12/2018	3.0 trđ	Mô hình phòng thực hành kế toán
4	Xây dựng phương án phòng học thực hành, thực tập theo hướng chuyên môn hóa	BM Công nghệ ô tô		1-12/2018	3.0 trđ	BC khoa học; Phòng thực hành thực tập công nghệ ô tô
5	Thiết kế hệ thống phòng thực nghiệm chất lượng cao theo hướng chuyên môn hóa nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy một số mô đun trong chương trình đào tạo ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí	Bộ môn Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí		1-12/2018	3.0 trđ	Bản vẽ sơ đồ bố trí máy móc thiết bị và thuyết minh các phòng thực nghiệm

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 10 năm 2019

NGƯỜI LẬP

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Nhung

TS. Ngô Xuân Hoàng